

Số: 854/CT-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2009

CHỈ THỊ

**Về việc triển khai thực hiện Kết luận số 45-KL/TW
ngày 10 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị trong việc
thí điểm mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước và bổ sung chính sách
chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần**

Ngày 10 tháng 4 năm 2009, Bộ Chính trị đã có Kết luận số 45-KL/TW về việc thí điểm mô hình tập đoàn kinh tế và cơ chế, chính sách ngăn ngừa thất thoát tài sản nhà nước; cơ chế, chính sách bán cổ phần cho người lao động tại doanh nghiệp cổ phần hóa và đổi mới cơ chế quản lý doanh nghiệp có vốn nhà nước sau cổ phần hóa. Để triển khai thực hiện Kết luận này, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty 91:

a) Căn cứ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện thực tế của ngành, địa phương và doanh nghiệp, xây dựng đề án điều chỉnh tiến độ thực hiện sắp xếp, cổ phần hoá các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước bảo đảm đến thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2010 tất cả các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hiện có đều chuyển sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp dưới hình thức công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong quý III năm 2009.

b) Trong khi chưa sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về đất đai, khi quyết định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hoá phải tính giá trị lợi thế kinh doanh của doanh nghiệp (bao gồm cả lợi thế về vị trí địa lý, giá trị thương hiệu và tiềm năng phát triển). Trước khi phê duyệt phương án cổ phần hoá của doanh nghiệp, cơ quan quyết định cổ phần hoá chỉ đạo doanh nghiệp cổ phần hoá xây dựng phương án sử dụng đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và mục đích kinh doanh của doanh nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đối với diện tích đất không nằm trong phương án sử dụng đất được phê duyệt, doanh nghiệp phải trả lại Nhà nước để sử dụng vào mục đích khác.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát lại việc sử dụng đất của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần hoá trên địa bàn, chấn chỉnh ngay các trường hợp vi phạm, thay đổi mục đích sử dụng đất khi không được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, lấn chiếm đất đai, bỏ hoang, không đưa đất vào sử dụng theo mục đích đã đăng ký.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Khẩn trương tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định của Chính phủ về thí điểm mô hình tập đoàn kinh tế, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trong tháng 7 năm 2009.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng đề án để sớm thực hiện việc tách chức năng đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước của các tập đoàn, tổng công ty với chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan.

3. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trong quý III năm 2009, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quy định về tỷ lệ vốn huy động (vốn vay) trên vốn chủ sở hữu của các tập đoàn phù hợp với mô hình tập đoàn kinh tế và quy định tại Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ, bảo đảm an toàn tài chính của tập đoàn (trường hợp các tập đoàn kinh tế nhà nước có yêu cầu sử dụng vốn vay cao hơn quy định tại Quy chế này, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định); tỷ lệ đầu tư ra ngoài lĩnh vực kinh doanh chính phù hợp với từng tập đoàn và phương án chấn chỉnh việc các tập đoàn không có nhiệm vụ kinh doanh chính trong lĩnh vực ngân hàng thương mại, chứng khoán, bất động sản nhưng đã đầu tư vào các lĩnh vực này trong thời gian vừa qua.

b) Khẩn trương tiến hành đánh giá lại giá trị vốn, tài sản nhà nước tại các tập đoàn kinh tế nhà nước và tổng công ty nhà nước; hoàn thành việc này đối với các tập đoàn kinh tế trước tháng 12 năm 2010.

c) Khẩn trương hoàn thiện cơ chế, chính sách về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; nghiên cứu sửa đổi quy định về việc đưa giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá để

khắc phục những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện việc này hiện nay; đổi mới, hoàn thiện, đa dạng hoá phương thức bán cổ phần ưu đãi cho người lao động, trong đó có việc ưu đãi để thu hút được lao động giỏi, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp; thu hút được cổ đông chiến lược, đặc biệt là cổ đông chiến lược nước ngoài có đủ điều kiện để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sau cổ phần hoá gắn với bảo đảm lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động; việc áp dụng kiểm toán giá trị doanh nghiệp sau khi đơn vị tư vấn định giá.

d) Đề xuất chế tài xử lý các cá nhân sai phạm, gây thất thoát tài sản nhà nước trong quá trình cổ phần hoá.

đ) Bảo đảm việc lựa chọn và công bố các tổ chức tài chính trung gian có đủ năng lực để thực hiện việc cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp và tư vấn cổ phần hoá doanh nghiệp.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng quy định pháp luật về quản lý đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước và quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau cổ phần hoá.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu đề án kiện toàn tổ chức Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước để thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước của các doanh nghiệp sau cổ phần hoá, trình Chính phủ trong quý IV năm 2009.

4. Các Bộ quản lý ngành kinh doanh chính của tập đoàn kinh tế nhà nước tiến hành rà soát, phân tích hiệu quả hoạt động của tập đoàn, trên cơ sở đó trong quý III năm 2009 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về hiện trạng cơ cấu ngành kinh doanh của các tập đoàn kinh tế nhà nước và đề xuất việc xác định nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh chính và định hướng phát triển kinh doanh đa ngành, đề xuất việc điều chỉnh mô hình tổ chức và hoạt động của tập đoàn theo yêu cầu thực tiễn.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ đổi mới cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng trong tập đoàn kinh tế nhà nước, tạo quyền chủ động cho các tập đoàn trong việc trả lương, thưởng, gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động, góp phần thu hút lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao.

6. Bộ Quốc phòng xây dựng Đề án thí điểm thành lập tập đoàn kinh tế hoạt động trong lĩnh vực viễn thông trên cơ sở tổ chức lại Tổng công ty Viễn thông Quân đội; Bộ Công thương chỉ đạo Tổng công ty Hoá chất Việt Nam xây dựng Đề án thí điểm thành lập tập đoàn kinh tế nhà nước hoạt động trong

lĩnh vực hoá chất; Bộ Xây dựng xây dựng Đề án thí điểm thành lập tập đoàn kinh tế hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp xây dựng và cơ khí nặng và tập đoàn kinh tế hoạt động trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2009.

7. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trong quý III năm 2009, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những biện pháp cần thiết để nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

8. Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế:

a) Tiếp tục hoàn thiện tổ chức quản lý trong nội bộ tập đoàn, tập trung phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo đảm mục tiêu cùng với các tổng công ty nhà nước tiếp tục là lực lượng nòng cốt, chủ đạo trong những ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế và tham gia tích cực vào việc điều tiết vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

b) Rà soát lại ngành nghề kinh doanh, danh mục đầu tư, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động để điều chỉnh cho phù hợp với nhiệm vụ được giao và chiến lược phát triển dài hạn của tập đoàn; kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan quản lý trong việc điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động đối với tập đoàn kinh tế.

c) Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và hiệu quả hoạt động, có cơ chế phát triển phần vốn nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đồng thời bảo đảm điều kiện kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

d) Chủ động phối hợp với Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu mô hình tổ chức và hoạt động của tổ chức đảng và các đoàn thể trong tập đoàn kinh tế nhà nước một cách phù hợp để trình Ban Tổ chức Trung ương.

9. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm về việc thí điểm mô hình tập đoàn kinh tế vào quý III năm 2010 để báo cáo Bộ Chính trị vào cuối năm; nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch 5 năm, 10 năm triển khai mô hình tập đoàn kinh tế trong những lĩnh vực cần thiết và xây dựng đề án tổ chức, sắp xếp lại các tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước để hình thành những tổng công ty nhà nước đủ mạnh chi phối nền kinh tế, có vị trí, vai trò ngày càng lớn, đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty kinh doanh cùng ngành trong khu vực.

Tel: +84 8 3930 3279* www.LawSoft

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước căn cứ yêu cầu của nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trong thời gian tới để kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy giúp việc trong công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và Ban Tổ chức TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (5b). XH 270



Nguyễn Tấn Dũng